

Số: 67/2025/QĐST- HNGĐ

Lào Cai, ngày 13 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 74/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Trần Văn C - Sinh năm 1953

Địa chỉ: Tổ B, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

2. Bà Trần Thị Q - Sinh năm 1968

Địa chỉ: Tổ B, phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Ông Trần Văn C và bà Trần Thị Q tự nguyện tìm hiểu yêu thương và kết hôn vào ngày 30 tháng 12 năm 1986, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phú (nay là xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ). Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc một thời gian sau đó phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng không hoà hợp về tính cách, quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy lục đục, cãi cọ, không có sự quan tâm chia sẻ với nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc từ nhiều nay nhưng vì các con nên không ly hôn. Đến nay, các con đã trưởng thành, cả hai cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng đề nghị Tòa án giải quyết công nhận cho ông Trần Văn C và bà Trần Thị Q được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống ông Trần Văn C và bà Trần Thị Q có 03 con chung là Trần Xuân T, sinh ngày 06/8/1987, Trần Xuân T1, sinh ngày 06/01/1990 và Trần Thị Kim N, sinh ngày 15/5/1992 hiện tại đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản: Ông Trần Văn C và bà Trần Thị Q tự thoả thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Trần Văn C và bà Trần Thị Q thoả thuận mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét yêu cầu của ông Trần Văn C và bà Trần Thị Q đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn C và bà Trần Thị Q. Quan hệ hôn nhân của ông Trần Văn C và bà Trần Thị Q được chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Ông Trần Văn C và bà Trần Thị Q có 03 con chung là Trần Xuân T, sinh ngày 06/8/1987; Trần Xuân T1, sinh ngày 06/01/1990 và Trần Thị Kim N, sinh ngày 15/5/1992 hiện tại đều đã trưởng thành.

- Về lệ phí: Ông Trần Văn C và bà Trần Thị Q mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 000004070342 ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Công ty cổ phần T2 và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 207 ngày 28/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKS tỉnh, TP;
- Các đương sự;
- T.H.A DS TP;

THẨM PHÁN

- UBND xã Tùng Khê, huyện Cẩm
Khê, tỉnh Phú Thọ
- Lưu.

Nguyễn Thị Tuyết Lanh